

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG**

(Ban hành theo Quyết định số 143/QĐ-DHHD ngày 27/8/2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. Ngành đào tạo: Kỹ thuật xây dựng/Civil Engineering

2. Mã ngành: 7580201

3. Chứng nhận kiểm định:

4. Trình độ đào tạo: Đại học

5. Loại hình đào tạo: Chính quy, liên thông, vừa làm vừa học

6. Điều kiện tuyển sinh: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức

7. Điều kiện tốt nghiệp: Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành

8. Văn bằng tốt nghiệp: Kỹ sư

9. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

M1. Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Triết học, Kinh tế chính trị Mác-Lê Nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng HCM, hệ thống pháp luật Việt Nam; về quốc phòng-an ninh và thể dục thể thao trong cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp.

M2. Thiết kế, tổ chức thi công và quản lý được các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông và công trình thủy.

M3. Sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft Office Word, Excel, Powerpoints, Autocad, SAP, Dự toán và các phần mềm khác phục vụ cho chuyên ngành xây dựng.

M4. Có kiến thức ngoại ngữ cơ bản đáp ứng được các yêu cầu của công việc

M5. Có phẩm chất đạo đức tốt, có trách nhiệm với xã hội và có năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm; có các kỹ năng mềm để tự phát triển bản thân như: kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học, tự nghiên cứu.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

1. Kiến thức

* Kiến thức chung:

C1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Triết học, Kinh tế chính trị Mác-Lê Nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Tư tưởng HCM, hệ thống pháp luật Việt Nam; về quốc phòng-an ninh và thể dục thể thao trong cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp.

C2: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng.

* Kiến thức chuyên môn:

C3: Phân tích và đánh giá được các điều kiện xây dựng: địa hình, địa chất, thủy văn, thủy lực và môi trường.

C4: Vận dụng được các phương pháp tính toán và phân tích nội lực trong kết cấu.

C5: Hiểu và vận dụng được các biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức thi công và quản lý các dự án xây dựng.

2. Kỹ năng

* Kỹ năng chung:

C6: Sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft Office Word, Excel, Powerpoints.

C7: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ ở mức cơ bản đáp ứng được các yêu cầu của công việc.

C8: Có các kỹ năng mềm để tự phát triển bản thân như: kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

* Kỹ năng chuyên môn:

C9: Thiết kế được các công trình vừa và nhỏ trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông và công trình thủy.

C10: Tổ chức thi công được các công trình xây dựng.

C11: Tổ chức quản lý được các dự án xây dựng.

C12: Sử dụng thành thạo các phần mềm Autocad, SAP, Dự toán và các phần mềm khác phục vụ cho việc thiết kế, tổ chức thi công và quản lý các công trình xây dựng.

3. Thái độ:

Yêu nước, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, sẵn sàng đấu tranh ủng hộ, bảo vệ quan điểm khoa học chân chính, đam mê tìm hiểu, khám phá về ngành kỹ thuật xây dựng công trình.

4. Năng lực chủ và chịu trách nhiệm

C13: Có ý thức trách nhiệm công dân; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.

C14: Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật.

C15: Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

5. Tiếng Anh: Đạt trình độ bậc 3/6 theo Khung NLNN 6 bậc dành cho Việt Nam.

6. Công nghệ thông tin: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, các Kỹ sư kỹ thuật công trình có thể công tác tại:

- Các công ty khảo sát, tư vấn, thiết kế xây dựng.
- Các công ty xây dựng có chức năng thi công, giám sát chất lượng công trình.
- Các cơ quan quản lý trong lĩnh vực xây dựng các cấp.
- Các cơ quan nghiên cứu Khoa học - Công nghệ thuộc lĩnh vực xây dựng.
- Các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề trong lĩnh vực xây dựng công trình.
- Tự phát triển doanh nghiệp tư nhân.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Được trang bị kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tiếp trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chương trình đào tạo Trường Đại học công nghệ Nanyang Singapore
(http://www.cee.ntu.edu.sg/Students/Undergraduate/Curriculum/Pages/CEE/CEE_course.aspx)
- Chương trình đào tạo Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Đài Loan
(http://www.ct.ntust.edu.tw/ct_eng/articles/view/47?itemid=64)
- Chương trình đào tạo Trường Học viện công nghệ Châu Á
- Chương trình đào tạo Trường Đại học Xây dựng

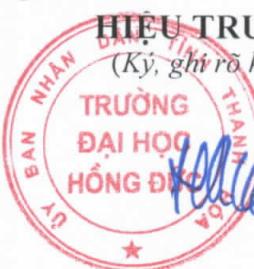
TRƯỞNG KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên)


Lê Việt Bửu

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Hoàng Thị Mai